



Kính gửi

Quý: **Khách hàng**

Báo giá chung: **Phương thức Lập dự toán xây dựng nhà ở**

Nguồn: Tải file PDF từ Website

Áp dụng : từ ngày 1/ 8/2012

Đối với hồ sơ Dự toán xây dựng "nhà ở gia đình" (viết tắt là: Dự toán XDNO'GD) có sự khác biệt so với Dự toán định mức Nhà nước! Để phù hợp với chi phí thực chi trong quá trình xây dựng tại các khu dân cư dùng vật liệu địa phương, nhân công và quản lý kiêm nhiệm ... Chúng tôi xây dựng bộ Dự toán XDNO'GD với chi phí như sau:

Phương thức nhận lập dự toán các công trình xây dựng nhà ở gia đình - Tư vấn về vật liệu và giá cả trong suốt quá trình thi công xây dựng

*** Chi phí:**

- Đối với công trình có diện tích xây dựng < 150 m²: **1.500.000 đ**/ hồ sơ (A)
- Đơn giá với diện tích xây dựng từ 151 - 300 m²: 7.000 đ x số mét vuông thực tế (B)
- Đơn giá với diện tích xây dựng từ 301 - 500 m²: 5.000 đ x số mét vuông thực tế (C)
- Đơn giá với diện tích xây dựng từ 501 m² trở đi: 3.000 đ x số mét vuông thực tế (D)
- Vậy chi phí lập dự toán = A + B + C + D
- Chi phí trên không bao gồm thuế VAT 10%

*** Phạm vi thực hiện:** các công trình nhà ở gia đình tại Việt Nam

*** Điều kiện để lập Dự toán XDNO'GD:**

- Ký hợp đồng với HCC và thanh toán đầy đủ số tiền đặt cọc theo hợp đồng đã ký
- Khách hàng cung cấp hồ sơ thiết kế công trình
- Đối với các công trình không có hồ sơ thiết kế, có thể cung cấp ý tưởng và kế hoạch xây dựng cụ thể. Trường hợp này HCC sẽ lấy thông tin trực tiếp tại nhà khách hàng
- Kê khai và ký xác nhận vào bản "Kê khai vật liệu, thiết bị dự kiến sử dụng"

*** Khách hàng hưởng lợi gì từ việc lập Dự toán XDNO'GD:**

- Được tư vấn miễn phí đối với toàn bộ khối lượng, giá cả, các nhà cung ứng vật liệu, ... trong suốt quá trình từ khi ký hợp đồng đến khi công trình xây dựng của bạn kết thúc
- Xác định được chính xác về mặt tài chính dùng cho đầu tư
- Số liệu và giá cả gần chính xác nhất với thực tế
- Xác định được số lượng của các hạng mục vật tư để thuận lợi cho việc đặt hàng và mua hàng ...
- Được tư vấn về cách tính khối lượng thực tế trong thanh toán với các nhà thầu như:
 - + Mét vuông xây dựng (m²) thực tế: mái bằng, mái chèo, trần phụ, hệ số khác
 - + Khối lượng chìm (m³): đào móng, đất san lấp, bê tông móng, ...
 - + Khối lượng mét vuông bề mặt sơn bả
 - + Diện tích bề mặt cầu thang
 - + Chiều dài tay vịn cầu thang
 - + Khối lượng trần thạch cao, trần hạ cấp
 - + Khối lượng đá ốp lát
 - + Khối lượng sắt gia công
 - + Khối lượng gỗ, nhôm, kính, inox, nhựa, ...
 - + Khối lượng các loại nhân công
 - + Các giá trị phát sinh thực tế hợp lý

*** Tiếp cận trao đổi, đàm phán với khách hàng:**

- HCC đến trực tiếp nhà khách hàng
- Hoặc khách hàng có thể đến địa chỉ của HCC
- Trong nhiều trường hợp khách hàng có thể trao đổi qua điện thoại, gửi e-mail thiết kế, chat internet (YM), ... và thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng! Hồ sơ cuối cùng HCC sẽ chuyển phát nhanh theo đường bưu điện đến địa chỉ khách hàng!

Nguyễn Hùng Anh